

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	23,700 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.0%	-4.8%	-

DT thuần	2024	7,650	YoY ▲ 666 ▲ 9.5%
		tỷ VNĐ	

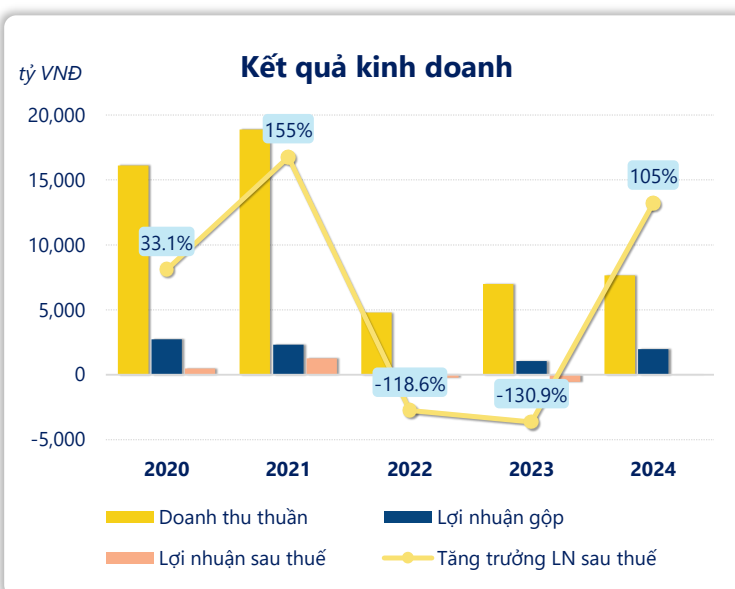
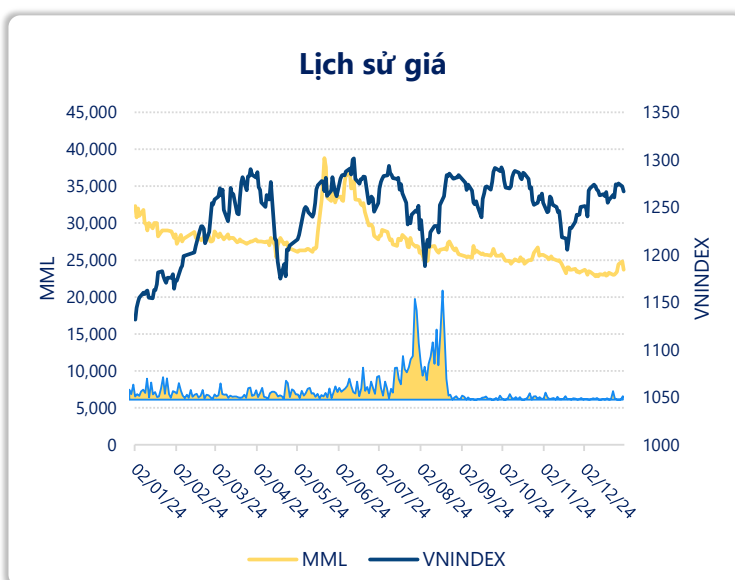
LN gộp	2024	1,962	YoY ▲ 909 ▲ 86.4%
		tỷ VNĐ	

LN thuần	2024	11.7	YoY ▲ 537 ▲ 102%
		tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	25.3	YoY ▲ 565 ▲ 105%
		tỷ VNĐ	

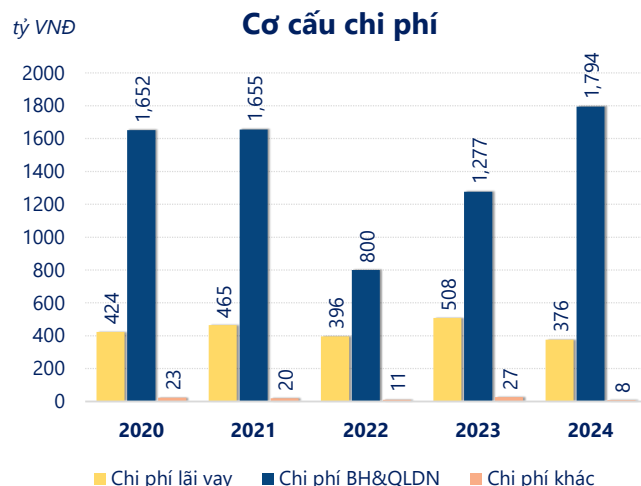
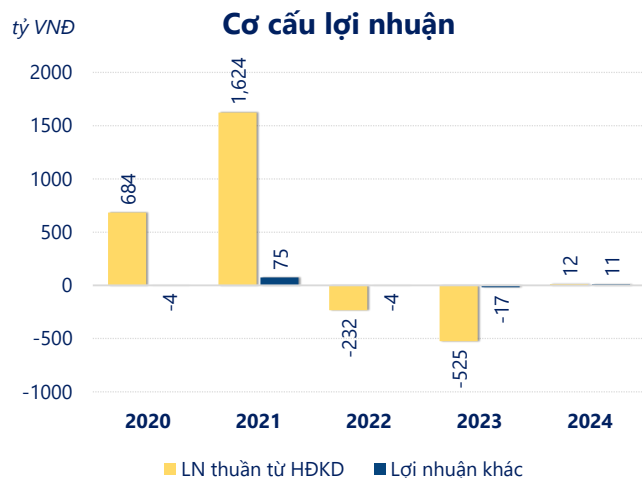
ROE	2024	0.6%	+/- YoY ▲ 7.8%
-----	------	------	-------------------

ROA	2024	0.2%	+/- YoY ▲ 3.2%
-----	------	------	-------------------



Kết quả kinh doanh **MML** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **7,650** tỷ đồng **tăng 9.53%**, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 105%** đạt **25.35** tỷ đồng.

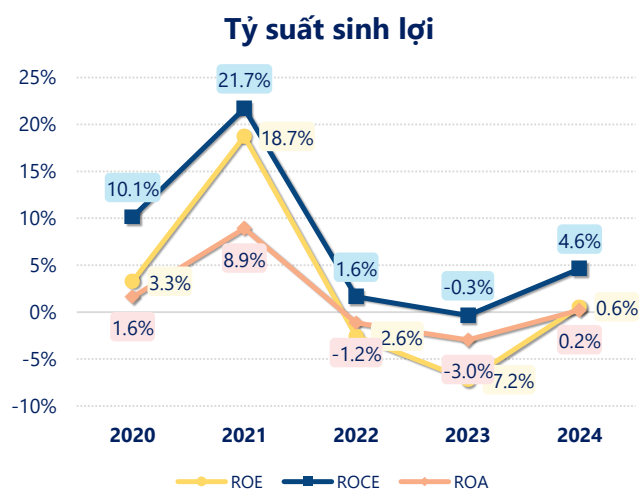
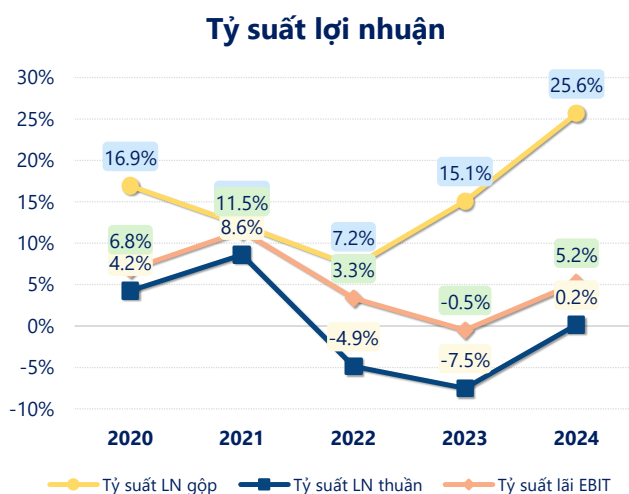
Công ty có sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, với **ROE** đạt **0.57%**. Là một tín hiệu tích cực về hoạt động kinh doanh, tuy nhiên công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động tốt hơn.



Năm **2024**, MML có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **11.72** tỷ đồng, **tăng lên 536.4** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (312.6 tỷ đồng) là 300.9 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **376.5** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **1,794** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 7.69** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của MML năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **0.57%**, tuy nhiên vẫn **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



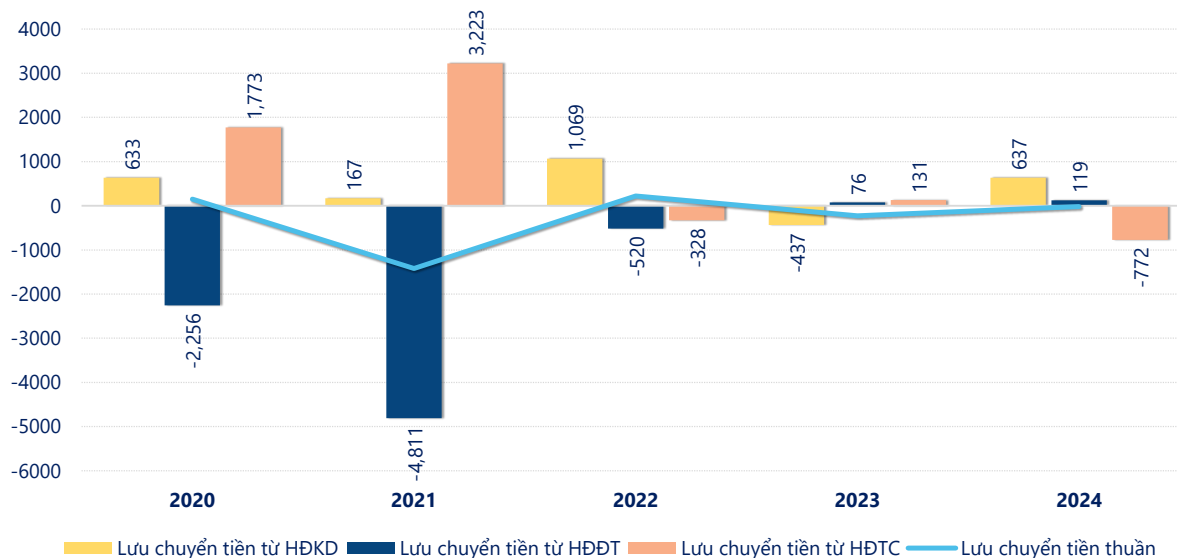
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	16,119	18,891	4,785	6,984	7,650
Giá vốn hàng bán	13,394	16,588	4,440	5,932	5,688
Lợi nhuận gộp	2,725	2,303	344	1,053	1,962
Doanh thu HĐTC	109	1,521	633	224	246
Chi phí TC	508	545	410	527	402
Chi phí lãi vay	424	465	396	508	376
LN trong công ty LKLD	10.0	0.41	0	1.77	0
Chi phí bán hàng	933	902	439	970	1,428
Chi phí QLDN	719	753	361	307	366
LN thuần từ HĐKD	684	1,624	-232	-525	11.7
Lợi nhuận khác	-4.00	74.7	-3.68	-17.0	11.0
LN trước thuế	680	1,699	-236	-542	22.7
Lợi nhuận sau thuế	492	1,254	-234	-540	25.3
LNST của CĐ cty mẹ	263	1,331	-145	-386	27.0

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của MML bằng **-16.00** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-229.3 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **636.9** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **119.3** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-772.3** tỷ đồng.